

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 120/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Phạm Văn L - sinh năm 1982

Địa chỉ: Khu 1, xã H, thành phố V, tỉnh Phú Thọ

Bị đơn: Chị Vũ Thuỳ C - sinh năm 1992

Địa chỉ: Khu 1, xã H, thành phố V, tỉnh Phú Thọ

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Tại quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số 317/2021/QĐST-HNGĐ ngày 07/12/2021 của Toà án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đã quyết định giao con chung là Phạm Hồng M - sinh ngày 03/8/2017 cho chị Vũ Thuỳ C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Nay anh Phạm Văn L và chị Vũ Thuỳ C thống nhất thoả thuận thay đổi người trực tiếp nuôi con đó là anh Phạm Văn L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Phạm Hồng M - sinh ngày 03/8/2017. Chị Vũ Thuỳ C không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì anh Phạm Văn L không yêu cầu.

Chị Vũ Thuỳ C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về án phí: Anh Phạm Văn L chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí thay đổi người nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng

án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0009699 ngày 28/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì. Anh Phạm Văn L được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Việt Trì;
- Chi cục THADS thành phố Việt Trì;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Khắc Chiên